

Ky-Tô Giáo thời Trung Cổ

Lời mở đầu:

Tác-giả bài này nhận được thư của Bác-Sĩ Nguyễn-Lê-Hiếu yêu-cầu các đồng-nghiệp viết về những đề-tài lịch-sử văn-hoá Âu-Tây như văn-hoá La-Hy v...v... Trong những đề-tài BS Nguyễn-Lê-Hiếu đề-nghị có đề-tài Ky-tô-giáo thời Trung-cổ. Tôi chọn đề-tài này vì ít lâu nay tôi nghiên-cứu về lịch-sử và văn-hoá Trung-cổ, đề-tài mà khi còn trong trường tôi chểnh-mảng vì thấy không thú-vị. Những gì tôi viết dưới đây đều lấy trong sách-vở tham-khảo. Còn nhiều sách khác nhưng tôi không muốn độc-giả nhọc công. Ở đây tôi chỉ chép lại những sự-kIỆN do CON NGƯỜI gây ra chứ không có ý bàn đến Giáo-Lý Ky-tô.

En ce qui concerne les choses humaines, ne pas rire, ne pas pleurer, ne pas s'indigner, mais comprendre. Spinoza

Về chuyện con người, đừng cười, đừng khóc, đừng căm phẫn, chỉ nên hiểu. Spinoza

Các sử-gia thường đặt mốc thời Trung-cổ từ thế-kỷ thứ 5 cho đến thế-kỷ 15. Còn được gọi là thời-kỳ Tăm-tối (Dark Ages) để tả thời-kỳ giữa văn-hoá La-mã và thời-kỳ Phục-hưng. Cách đánh mốc này rất nhân-tạo vì lẽ thường lịch-sử không diễn ra với dấu mốc rõ-ràng. Cuộc sống hằng ngày của người dân lúc bấy giờ diễn ra như không có gì là man-rợ hay tối-tăm. Đây chỉ là định-kiến của con người Phục-Hưng ngó lại thời-kỳ trước với con mắt định-kiến.

Thời Trung-cổ, đạo Ky-tô phát-triển mạnh trên khắp Âu-châu. Tất-nhiên, có những câu hỏi được đặt ra: hoàn-cảnh nào đã cho phép đạo Ky-tô phát-triển mạnh trên toàn Âu-châu? Ảnh-hưởng của đạo trên đời sống thường-nhật của người dân? Cách tổ-chức và lối truyền đạo của giới tu-sĩ? Ảnh-hưởng của đạo trên văn-hoá? Cái dở và cái hay của đạo trên văn-hoá Âu-châu và rồi trên hoàn-cầu?

Bài này có chút tham-vọng trả lời những câu hỏi trên tuy người viết ý-thức rằng không thể nào bao gồm tất cả lịch-sử của đạo trải qua 10 thế-kỷ trong 8 hay 9 trang giấy.

Khi bàn về hiện-tượng phát-triển của đạo Ky-tô, ta không thể không nói qua về văn-hoá La-mã khi đạo mới phát-triển. Ngoài chuyện thờ đa-thần mà đế-quốc bắt buộc dân phải tổ-chức những buổi lễ-lạc, triết-lý thịnh-hành trong giới trí-thức La-mã lúc đó là triết-lý Khắc-kỷ (Stoicism). Ngoài những quan-niệm thông-thường, stoicism quan-niệm vũ-trụ là linh-thiên: cosmos mà ta dùng để chỉ vũ-trụ, nghĩa nguyên-thủy là trật-tự (order). Phản-nghĩa của cosmos là chaos (hỗn-mang). Người La-mã coi vũ-trụ là một trật-tự linh-thiên không thay đổi và là lý-tưởng. Bồn-phận con người là sống theo và đúng với cái trật-tự đó. Không sống theo nó là làm xáo-trộn trật-tự xã-hội. Người Stoics cũng khuyên ta không nên sợ chết vì chết đi, ta sẽ trở về với...vũ-trụ. Triết-lý này đã trở thành linh-

thiên đố với dân La-mã. Vì vũ-trụ theo họ là có lý: logos. Người La-mã dùng từ ngữ Cosmos và Logos lẫn-lộn cùng nghĩa với nhau.

Đến khi Ky-tô-giáo theo gót Do-thái-giáo và thêm vào đó coi Giê-su là con của Thượng-đế với hình con người bình-thường thì dân La-mã không thể chấp-nhận được.

Phần đông người theo Đạo, kể cả Mỹ, Pháp v...v... trong thời-đại mới này không còn hiểu được câu đầu của Phúc-âm Thánh Jean:

“In the beginning there was the WORD”

“Au commencement, il y avait le VERBE”

Đến câu thư 11, thì viết như sau:

The VERB becomes FLESH

Le VERBE devient CHAIR

Có nghĩa là LỜI biến thành xác thịt, để chỉ Giê-su. Không hiểu tại sao người ta lại dịch từ ngữ Logos thành the WORD hay LE VERBE.

Thánh Justin mang câu này trong phúc âm Jean ra giảng. Có người mách lên Hoàng Đế Marcus Aurelius, người Stoic nổi tiếng nhất. Marcus Aurelius



Hình 1 Thánh Justin ra trước Hoàng-đế Aurelius

ra lệnh chặt đầu Justin và 6 người nữa.

Ky-tô-giáo không thịnh-hành trên đế-quốc La-mã cho đến thời Hoàng-đế Constantine. Chẳng phải vì ông mơ nhìn thấy Thánh-Giá đêm trước và sáng hôm sau nhờ sự trợ giúp của Chúa mà ông đánh tan địch để chiếm Rome. Lý-do chính là ông thấy giới tu-sĩ Ky-tô-giáo là một tổ-chức chặt-chẽ, có tôn-ti trật-tự trên dưới, có khả-năng kiểm-soát con chiên hữu-hiệu. Ông nghĩ có thể dùng họ để kiểm-soát đế-quốc rộng-lớn của ông. Đó là lý-do tại sao ông tuyên-bố lấy Ky-tô-giáo thành Quốc-giáo và cấm các tôn-giáo khác trên đế-quốc ông ngự-trị. Đến đây ta không thể không tự hỏi rằng nếu Constantine không có quyết-định như vậy, liệu Ky-tô-giáo có thể bành-trướng mạnh-mẽ và rộng-rãi trên khắp đế-quốc La-mã được không?

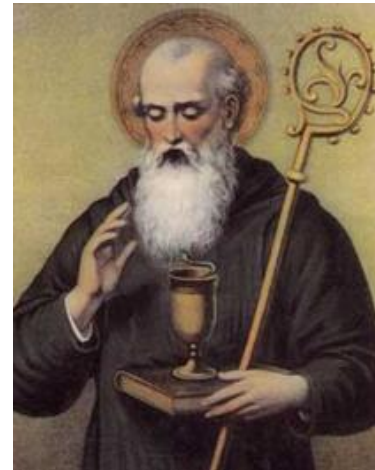
Khi La-mã đổ, thời-kỳ Trung-cổ bắt đầu. Cũng gọi là thời-kỳ Tăm-tối (the Dark Ages). Từ-ngữ này như đã viết ở trên, do người thời-đại Phục-hưng (Renaissance) với ý-niệm Nhân-Bản mà trọng-tâm là con người, đặt ra với ý khinh-thường người thời Trung-cổ dị-đoan coi Thượng-đế, Thiên-đàng là trọng-tâm. Thời-kỳ này tóm lại đi từ thế-kỷ thứ 5 đến thế-kỷ 15 theo các sử-gia. Đế-quốc La-mã chia ra làm từng vương-quốc nhỏ của các dân bán-khai vùng Áo Đức và Pháp. Đó là lý-do tại sao Ky-tô-giáo không những thịnh-hành mà còn ngự-trị và ảnh-hưởng lớn trên khắp Âu-châu. Nhà thờ La-mã có tham-vọng dựng lên

một Thiên-đàng dưới trần, một đế-quốc mà Giáo-hoàng là Chủ và các vua từng vùng sẽ là cận-thần của La-mã. La-mã không những có thần-quyền mà còn có thêm thế-quyền. Tham-vọng này lại được Charlemagne củng cố vào năm 800 khi ông cũng dựa vào nhà thờ La-mã để củng-cố đế-quốc. Tham-vọng trên có hai kết-quả: xấu và tốt trên toàn Âu-châu cho tới nay. Chủ-nghĩa Ky-tô-giáo lại được vững-mạnh thêm bởi những lý-thuyết gia như Augustine, Thomas Aquinas và những người có thể gọi là cuồng-tín như Bernard de Clairveaux thuộc giòng Xi-Tô (Citeaux là tỉnh, tên giòng là Cistercian).

Trước tiên, ta hãy xét những cái không hay của Ky-tô-giáo trong thời-kỳ Trung-cổ. Trong xã-hội Trung-cổ, sau vua là bọn quý-tộc, rồi đến Tu-sĩ. Cuối đến là dân nhà nông. Người buôn-bán hay tay-thợ cũng có nhưng chưa có tổ-chức lớn-lao như sau này tại Ý với những gia-đình như Medici, Borghese, v...v...Như vậy, về đất-đai, có thể nói hàng tu-sĩ có rất nhiều đất-đai và tiền-bạc.

Tu-sĩ có hai loại: loại chần lo con chiên đi từ Hồng-y, Tổng-giám-mục, Giám-mục xuống tới cha-cổ trong làng. Loại thứ hai là các tu-sĩ sống chung trong các chủng-viện.

Nghèo nhất và vất-vả nhất là các cha-cổ chần con chiên trong làng-xóm. Họ chỉ sống hơn dân nhà nông là không phải ra đồng làm việc tay chân. Họ sống nhờ tiền dân dâng khi làm phép rửa-tội cho con trẻ, làm lễ đám-cưới hay làm phép lành lúc lâm-chung. Có chỗ họ được hưởng $\frac{1}{4}$ của tiền thuế gọi là dime. $\frac{1}{4}$ kia dùng vào việc lo cho dân nghèo hay đau ốm, còn lại một nửa là để "cúng" lên các Giám-mục, Tổng-giám-mục hay các Hồng-y. Họ từ trong dân-dã ra và ít học. Nhiều người làm lễ mà không đọc nổi tiếng La-tinh. Ngược lại Hồng-y (mão màu đỏ bắt đầu từ 1245 và áo đỏ được sử dụng ít lâu sau đó) hay Giám-mục thường từ giòng con thứ của gia-đình quý-tộc, có cuộc sống quyền-quý. Đất-đai thuộc về nhà Thờ không thua gì đất-đai quý-tộc. Vì họ lo phần hồn cho con chiên, các nhà quý-tộc khi chết đi, thường hay hiến nhà thờ một phần nhỏ đất-đai. Với thời gian họ tích-tụ gia-tài bất-động-sản đáng kể. Có tiền và có quyền-lực tất-nhiên là có tham-những, mua quan bán tước, từ Giám-mục lên đến Giáo-hoàng. Những gia-đình buôn-bán giàu-có ở Ý-đại-lợi thường hay mua chức-tước trong nhà thờ cho con trai thứ. Mới 15 tuổi chưa thuộc kinh đã là Hồng-y. Giáo-hoàng có quyền lấy tiền "chuộc tội" (indulgences). Bỏ tiền ra thì không phải xuống địa-ngục. Ngài còn có quyền cấm viết những lời hay có hành-động chống-đối nhà thờ. Không nghe thì sẽ bị mất phép-thông-công (excommunication). Henry đệ Nhị nước Anh, chỉ vì dính-líu đến vụ giết Tổng-giám-mục Canterbury là Thomas à Beckett (cách gọi Thomas Beckett của người Trung-cổ) mà bị trục-xuất ra khỏi tôn-giáo cho đến khi vì muốn trấn-an quần-thần, phải vào nhà thờ,



Hình 2: Thánh Benoit

cởi áo và tự quất roi vào người rồi mới được tha. Giáo-hoàng và các tu-sĩ còn hô hào thánh-chiến, vấn-đề này sẽ được đề-cập sau.

Các tu-sĩ sống cùng với nhau trong các chủng-viện tuy không đến nỗi tệ-hại như loại thứ nhất nhưng cũng có rất nhiều ảnh-hưởng trên đời sống của dân, nhất là về mặt văn-hoá.

Đầu-tiên là Thánh Benoit lập ra giòng Biển-đức (Benedictines) vào thế-kỷ thứ sáu. Giòng này lúc đầu đặt ra những luật-lệ rất khắt-khe. Đây là thời-khoá-biểu các lễ hàng ngày Thánh Benoit đặt ra cho các Tu-sĩ Biển-đức:

1. Matine vào lúc hay sau nửa đêm một chút.
2. Laudes vào 6 giờ sáng. Các tu-sĩ đi ngủ để nguyên quần áo, không dám thay vì sợ trễ.
3. Tierce 9:00 sáng. Các tu-sĩ đi lao-động hay chép sách từ 6 giờ tới 9 giờ.
4. Sexte đúng Ngọ
5. None vào 15:00
6. Vespers hay Vêpres khi bắt đầu tối, khoảng 17:00 đến 18:00
7. Complies lúc mặt trời lặn.

Các tu-sĩ ngoài giờ thờ-phụng Chúa còn phải lao-động để tự nuôi lấy thân. Đây là lần đầu-tiên trong lịch-sử Âu-châu mà làm việc tay chân được ca-tụng. Đây lại là điểm tốt của Ky-tô-giáo. Đám quý-tộc không đụng tới lao-động. Lao-động dành cho dân-gian hay nô-lệ. Quý-tộc chỉ tập trận, đi săn hay cưỡi ngựa

bắn cung. Tu-sĩ Ky-tô-giáo là những người đầu-tiên ca-ngợi việc làm tay chân.



Hình 3 Đan-viện Châu-sơn ở Ninh-bình

Cũng vì thành-công trong việc đào mương khơi rãnh giới hơn nông-dân, họ rất thành-công trong việc trồng-trọt, nhất là nho để làm rượu. Họ thành-công trong công việc, trở thành-giàu có. Làm việc nặng-nhọc không hợp với hoạt-động trí-tuệ, với thời-gian họ thuê nông-dân và họ chỉ cai-quản. Không bằng lòng với cuộc sống ít kham-khổ của giòng Biển-đức, giòng Xi-tô (Cisterciens) ra đời.

Tên lấy từ tỉnh Citeaux. Người khắt khe nhất trong giòng Xi-tô (ngoài Bắc ta gọi họ là giòng Châu-sơn vì tu-viện của họ tên là Đan-viện Châu-sơn tỉnh Ninh-bình) là Bernard de Clairvaux. Ông này là người hô-hào Thánh-chiến thứ hai.

Vài thế-kỷ sau, Xi-tô cũng lơ-là trong việc tu nên lại có giòng Capucins (vì họ có áo với capuchon che đầu). Tôi chưa kể tới các giòng tu-sĩ nhỏ hơn gọi là les Petits Frères như giòng Franciscains do François d'Assise sáng-lập hay giòng Dominicains do Dominique de Guzman sáng-lập vào đầu thế-kỷ 13.

Vì tiền-bạc và quyền-hành mà Giám-mục tỉnh Parme trên giường hấp-hối đã từ-chối lễ-thánh lâm-chung. Ông tuyên-bố không tin bất cứ gì dính-líu tới Ky-tô-giáo. Hỏi tại sao ông lại nhận chức giám-mục, ông trả lời: " vì danh-vọng và tiền-bạc đi theo chức-vị đó" (Ít nhất có người thành- thật trước khi lâm-chung). Giám-mục Mathieu thành Toul ở Pháp, mặc dù đã bị Giáo- hoàng trục-xuất khỏi đạo đã 8 năm, đã tổ-chức giết người kế-vị, ăn-cắp đồ-đạc trong nhà thờ và xây lâu-đài bằng tiền cướp được trong địa-phận của mình.

Khi có quyền-hành và tiền-bạc, Ky-tô-giáo lại đặt ra Thánh-chiến. Lý-do Giáo-hoàng đưa ra là lấy lại Jerusalem từ tay người Hồi. Nhưng còn bao uẩn-khúc khác? Chiếm Trung-đông để chiếm thị-trường gia-vị béo-bở? Khuynh-đảo Constantinople để thống-nhất hai nguồn giáo-lý làm một dưới sự lãnh-đạo của La-mã? Huyền-thoại Trung-đông nhiều vàng nhiều bạc? Thánh-chiến bắt đầu với Giáo-hoàng Urbain II vào năm 1095. Có tất cả 9 Thánh-chiến chính. Trong đó Bernard de Clairvaux nói ở trên là người hô-hào thánh-chiến thứ 2 dữ-dội nhất. Ai đi Thánh-chiến bao nhiêu tội trước đó được xoá hết. Không những các quý-tộc, binh-lính mà cả người nhà quê cũng vác xẻng cuốc đi, mặc trên người bộ áo có thập-tự đỏ. Đi thánh-chiến dĩ-nhiên phải có người lo an-ninh hộ-tống. Đó là nguyên-do hình-thành của giòng Knights Templar, Knights Hospitaliers, và Teutonic Knights. Ban đầu họ là kỵ-mã. Sau họ lập thành giòng tu với lời thề không làm tiền, chịu nghèo và không lấy vợ . Giòng Kỵ-mã Đền David (the Knights Templar) là giòng giàu có nhất mặc dù thề sống nghèo. Trước khi đi, người đi Thánh-chiến ký giấy uỷ-thác của-cải, đất-đai cho họ nếu chết trên đường đi. Có như vậy mới mong lên Thiên-đàng. Với thời-gian, The Knights Templar đã thu-thập gia-tài đất-đai, của-cải kếch-sù. Với tiền-bạc, họ cho các

vua vay nợ. Vua Pháp Philippe Le Bel là nhân-vật muốn thu quyền-hành vào tay mình, không muốn chia-sẻ với một giòng tu quá nhiều ảnh-hưởng đã có phần lấn-át quyền thế-tục của Vua. Phần khác không nói ra là có lẽ Phillippe le Bel muốn xoá món nợ với the Knights Templar nên đã áp-lực Giáo-hoàng Clément V, dựng một vụ kiện vu-khống giòng Templar, bắt các người cầm đầu là Jacques Molay và cộng-sự-viên, tuyên án xử-tử và mang lên dàn-hoả. Trên lý-thuyết, tiền của The Knights Templar mang chia cho the Knights Hospitaliers. Nhưng Vua giữ bao nhiêu, Giáo-hoàng có



Hình 4 Vua Pháp Philippe le Bel và Giáo-hoàng Clement V buộc tội giòng Templar

được đồng nào không, có trời mà biết. Philippe Le Bel đã từng giết dân Do-thái vì kỳ-thị và cũng vì muốn "quân-bình" các món nợ Vua mượn họ.

Thánh-chiến tàn-bạo nhất lại không phải là đi Jerusalem mà là đi giết tuyệt-chúng người Cathares hay Albigeois ở vùng xung-quanh Toulouse. Những người này có quan-niệm gọi là Manichéisme: trời-đất có hai thế-lực, thế-lực của Thượng-đế là thế-lực tốt luôn-luôn phải đánh nhau với thế-lực Quỷ-sứ, thế-lực xấu. Suy-nghĩ này phản lại ý-thức-hệ của La-mã, thế là có cuộc chiến diệt hết dân Cathares. Người còn sống-sót bị ra toà do giòng Dominicains xử để rồi lên dàn-hoả. Diệt hết Cathares đến nỗi không còn hệ-phái này trong lịch-sử nữa.

Từ đó La-mã lại đặt ra cái gọi là Inquisition (tòa-án thẩm-tra) để xử những người đi ngược lại với đạo-lý Ky-tô. Giòng Dominicains do Dominique de Guzman sang-lập để cải-hoá người Cathares rút cuộc lại là giòng giết người Cathares. Không phải chỉ có giòng Dominicains dính-líu tới thẩm-tra mà cả Franciscains và giòng Tên (Jésuites) dính vào tại Tây-ban-nha. Dính rất nhiều máu trên tay. Galilee Galileo cũng bị ra toà Inquisition, nhưng ông rút lại lời nhận xét qua viễn-kính là trái đất xoay quanh mặt trời cho đến được tha, đi ra khỏi toà án mới nói khế: "Tuy nhiên, trái đất vẫn xoay quanh mặt trời"

Nói về mê-tín dị-đoan của dân và được khuyến khích bởi nhà thờ thì một cuốn sách không hết. Trong thời kỳ Trung-cổ, quý nhất là di-vật (reliques) nhất là răng hay xương các Thánh. Nhà thờ muốn có uy-tín phải đi tìm hay mua một di-vật. Hoàng-đế Baldwin II của Constantinople đã bán cho vua Louis IX hay Thánh Louis với một giá kỷ-lục trong lịch-sử cái vương-miền gai của Chúa Giê-su do lính La-mã đội lên đầu Ngài trước khi đóng lên Thánh-giá(?). St Louis đã xây nhà thờ Sainte Chapelle ở Paris để giữ di-vật này. Đạn cái mũ gai tổn bao nhiêu thời giờ? Làm sao biết được vương-miền gai nguyên-thủy hay mới đan đêm hôm trước? Người ta mua áo Chúa mặc lúc bị đóng đinh, mô-hôi trộn máu khi Chúa còn sống trên Thập-tự, răng, miếng bọt biển lau mặt Chúa, v...v...

Khi Thomas d'Aquin chết, các tu-sĩ đã chặt đầu xác ông, nấu xác ông để lấy xương. Cái sọ và bộ xương được chia ra làm nhiều phần mang đi bán. Vì lý do này, thánh Romuald thành Ravenna, khi đang đi thăm nước Pháp nghe tin dân tính giết ông vì ông chết có giá hơn khi ông sống, đã phải giả điên đi trốn.

Kể các tội của con người dựa vào tôn-giáo để làm bậy đã nhiều. Đã đến lúc phải kể công-trình của Ky-tô-giáo để lại cho nhân-loại. Vì các tu-sĩ giữ độc-quyền về giáo-dục (giới quý-tộc chỉ nghĩ tới chiến-tranh và ăn chơi), mọi hoạt-động giáo-dục, trí-thức đi từ các nhà tu ra. Các tu-sĩ lo dạy các thư-ký, nhân-viên phục vụ triều-đình. Các tu-sĩ dịch và chép sách về văn-hoá La-Hy lấy từ người Ả-Rập. Không có công-trình của các tu-sĩ Ái-Nhĩ-Lan thì chúng ta không còn biết gì về Platon, Aristote, Sénèque, Virgile v...v... Robert de Sorbon là người sáng lập ra Đại-học La Sorbonne tại Paris, trường Y-khoa Montpellier cũng do nhà thờ sang-lập vào thế-kỷ 13...



*Hình 5 Robert de Sorbon
Người lập La Sorbonne*

Nhờ Thánh-chiến và hành-hương (đường hành-hương đi St Jean de Compostelle bên Tây-ban-nha), các tu-sĩ nghĩ ra lập các nhà-thương dọc đường để săn sóc người đau ốm. Mới đầu là các tu-sĩ giòng Augustin, sau nhiều giòng nhỏ khác cũng tham-gia. Điển- hình là nhà-thương nổi-tiếng giờ này vẫn còn tuy không nhận bệnh nữa là Hotel Dieu ở Beaune, địa phận Bourgogne. Ở trước cửa có ghi hàng chữ: "Đón người bệnh như đón Đấng Ky-tô. Săn-sóc họ như họ là chủ nhà này" Sau khi nhập-viện, người bệnh được tắm rửa, quần-áo được tẩy chấy rận. Họ được tắm mỗi sáng, vải trải giường thay thường-xuyên. Khi quá đông bệnh-nhân, có khi hai người phải chia một giường nhưng vệ-sinh được giữ tuyệt-đối. Khi xuất-viện, quần-áo được vá và giặt trước khi trả lại cho bệnh-nhân. Nói cách khác, bệnh-viện giống như ngày nay, với cái khác là có nhiều tình thương và từ-bi hơn bệnh-viện ngày nay chỉ nghĩ tới moi tiền bảo-

hiểm sức-khoẻ của bệnh-nhân hay Medicare. Truyền-thống đẹp-đẽ này, tôi không biết các tôn-giáo khác có làm không?

Ngoài bệnh-viện ra, các tu-sĩ Ky-tô-giáo cũng lập các nhà chần-tế giúp người già và người nghèo, các trại cùi-hủi, các trại người-mù v...v...

Các tu-sĩ Ky-tô-giáo như nói ở trên là những người đầu-tiên trong lịch-sử làm gương và nêu lên giá-trị đạo-đức trong lao-động tay-chân cho nhân-loại. Quý-tộc thì không đụng tới vì cho đây là công-việc của nô-lệ hay người nhà nông. Giá-trị này được thể hiện trong câu tiếng Pháp rất khó dịch sang ngôn-ngữ khác: "L'homme qui ne travaille pas est non seulement un homme pauvre mais un pauvre homme »

Nhưng truyền-thống quý-giá nhất mà Ky-Tô-giáo để lại là ý-thức bình-đẳng mỗi cá-nhân trước Thượng-đế không phân-biệt giai-cấp, mặc dù tôn-giáo này đã sống chung với vương-quyền trong nhiều thế-kỷ. Ý-niệm dân-chủ, bình-đẳng không giai-cấp của Cách-mạng Pháp là hiện-tượng thể-tục-hoá ý-niệm bình-đẳng của Ky-tô-giáo.

Để kết-luận, từ thế-kỷ thứ 5 đến thế-kỷ 15, xã-hội Âu-châu chìm trong tôn-giáo. Ảnh-hưởng của La-mã rất mạnh và luôn-luôn xung-đột với thế-quyền của các vua chúa. Giáo-hoàng ngự-trị tuyệt-đối trên khắp Âu-châu ngang với các triều-đình cho đến khi hiện-tượng Phục-hưng xuất-hiện với ý-niệm Nhân-bản

(humanism). Con người tuy còn thờ-phụng Chúa, nhưng đã bắt đầu nghĩ tới giá trị của con người, với sự xuất-hiện của Galileo, Leonardo da Vinci, Michael Angelo, Machiavelli. Khi Galileo chứng-minh trái đất quay xung-quanh mặt trời, ông đã phá vỡ chủ-thuyết trái-đất là trung-tâm của vũ-trụ mà nhà thờ đã mượn của Aristote.



"COGITO ERGO SUM."

René Descartes
1596-1650
French philosopher &
mathematician

Phải chờ tới thế-kỷ 17 khi Descartes viết câu "Cogito Ergo Sum" và ý niệm nghi-ngờ khoa-học (le doute scientifique) thì nhân-loại mới chính-thức đi vào thời kỳ nhân-bản, chú ý vào tiềm-năng của con người hơn là dựa vào thần-quyền.

Khi tìm-tòi về luận-đề này, tôi học được hai bài học:

1. *Tất cả xấu tốt đều do con người, không do ý thức hệ tôn giáo.*
2. *Không nên coi thường người xưa và nghĩ rằng họ không đủ văn-minh như chúng ta. Ta sống trong thế hệ có hai Thế-chiến và các cuộc chiến nhỏ khác. Ta sống với vũ-khí hạt-nhân, với Shoah diệt người Do-thái. Ta sống với nạn diệt-chủng Cam-bốt và gần đây người ISIS hỏa-thiêu người sống trong cũi sắt. Ta có thật văn-minh hơn người xưa không?*

Sách tham khảo:

1. La Société Féodale Marc Bloch (Marc Block bị quân Đức xử tử một tháng trước khi Đồng Minh vào Paris)
2. The Middle Ages Morris Bishop
3. Féodalités 888-1180 Florian Mazel
4. L'Histoire des Papes d'Avignon, François de Lannoy
5. Saints and Sinners: a History of the Popes, Eamon Duffy
6. La vie au Moyen-Âge
7. Les grands Ordres Religieux Hier et Aujourd'hui Claire Lesegretain

Nguyễn Ngọc Khôi. (3 tháng 7, năm 2017)